|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **BẮC NINH**  *(Đề gồm có 02 trang)* | **ĐỀ THAM KHẢO SỐ 1**  **KÌ THI TNTHPT NĂM HỌC 2022-2023**  **Môn: Ngữ văn**  *Thời gian làm bài: 120 phút (không kể thời gian phát đề)* |

**I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau:**

|  |  |
| --- | --- |
| ***GIÁ TỪNG THƯỚC ĐẤT***  *Năm mươi sáu ngày đêm bom gầm pháo giội,*  *Ta mới hiểu thế nào là đồng đội.*  *Đồng đội ta*  *là hớp nước uống chung*  *Nắm cơm bẻ nửa*  *Là chia nhau một trưa nắng, một chiều mưa*  *Chia khắp anh em một mẩu tin nhà*  *Chia nhau đứng trong chiến hào chật hẹp*  *Chia nhau cuộc đời, chia nhau cái chết.*  *Bạn ta đó*  *Ngã trên dây thép ba tầng*  *Một bàn tay chưa rời báng súng,*  *Chân lưng chừng nửa bước xung phong.*  *Ôi những con người mỗi khi nằm xuống*  *Vẫn nằm trong tư thế tiến công!*  *Trong đội hình đại đội chúng ta ?* | *Bên trái: Lò Văn Sự*  *Bên phải: Nguyễn Đình Ba,*  *Những đêm tiến công, những ngày phòng ngự,*  *Có phải các anh vẫn còn đủ cả*  *Trong đội hình đại đội chúng ta ?*  *Khi bạn ta*  *lấy thân mình*  *đo bước*  *Chiến hào đi,*  *Ta mới hiểu*  *giá từng thước đất,*  *Các anh ở đây*  *Trận địa là đây,*  *Trận địa sẽ không lùi nửa thước,*  *Không bao giờ, không bao giờ để mất*  *Mảnh đất*  *Các anh nằm.* |

## (Trích *Đầu súng trăng treo,* Chính Hữu,

## NXB Văn học, Hà Nội, 1972, tr.23)

## Thực hiện các yêu cầu:

## Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong văn bản.

**Câu 2**. Theo văn bản, *đồng đội* được hiểu là gì ?

**Câu 3**. Anh/ chị hiểu như thế nào về ý nghĩa của ba câu thơ:

*Trong đội hình đại đội chúng ta ?*

*Bên trái: Lò Văn Sự*

*Bên phải: Nguyễn Đình Ba,*

## **Câu 4**. Theo anh /chị, vì sao tác giả *không bao giờ, không bao giờ để mất mảnh đất các anh nằm?*

**II. LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1 (*2,0 điểm*)**

Từ nội dung phần Đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/ chị về giá trị của lịch sử đối với mỗi con người trong cuộc sống.

**Câu 2 (*5,0 điểm*)**

*Làng ở trong tầm đại bác của đồn giặc. Chúng nó bắn, đã thành lệ, mỗi ngày hai lần, hoặc buổi sáng sớm và xế chiều,hoặc đứng bóng và sẩm tối, hoặc nủa đêm và trở gà gáy. Hầu hết đạn đại bác đều rơi vào ngọn đồi xà nu cạnh con nước lớn. Cả rừng xà nu hàng vạn cây không có cây nào không bị thương. Có những cây bị chặt đứt ngang nửa thân mình, đổ ào ào như một trận bão. Ở chỗ vết thương, nhựa ứa ra, tràn trề, thơm ngào ngạt, long lanh nắng hè gay gắt, rồi dần dần bầm lại, đen và đặc quyện thành từng cục máu lớn.*

*Trong rừng ít có loại cây sinh sôi nảy nở khỏe như vậy. Cạnh một cây xà nu mới ngã gục, đã có bốn năm cây con mọc lên, ngọn xanh rờn, hình nhọn mũi tên lao thẳng lên bầu trời. Cũng có ít loại cây ham ánh sáng mặt trời đến thế. Nó phóng lên rất nhanh để tiếp lấy ánh nắng, thứ ánh nắng trong rừng rọi từ trên cao xuống từng luồng lớn thẳng tắp, lóng lánh vô số hạt bụi vàng từ nhựa cây bay ra, thơm mỡ màng. Có những cây con vừa lớn ngang tầm ngực người lại bị đại bác chặt đứt làm đôi. Ở những cây đó, nhựa còn trong, chất dầu còn loãng, vết thương không lành được, cứ loét mãi ra, năm mười hôm thì cây chết. Nhưng cũng có những cây vượt lên được cao hơn đầu người, cành lá sum sê như những con chim đã đủ lông mao, lông vũ. Đạn đại bác không giết nổi chúng, những vết thương của chúng chóng lành như trên một thân thể cường tráng. Chúng vượt lên rất nhanh, thay thế những cây đã ngã… Cứ thế hai ba năm nay rừng xà nu ưỡn tấm ngực lớn của mình ra, che chở cho làng…*

*Đứng trên đồi xà nu ấy trông ra xa, đến hết tầm mắt cũng không thấy gì khác ngoài những đồi xà nu nối tiếp tới chân trời.*

(Trích *Rừng xà nu*, Nguyễn Trung Thành, Ngữ văn 12, tập hai,

NXB Giáo dục Việt Nam, 2020, tr. 23)

Cảm nhận vẻ đẹp hình tượng rừng xà nu. Từ đó, nhận xét chất sử thi trong ngòi bút của nhà văn Nguyễn Trung Thành qua đoạn trích trên.

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **BẮC NINH**  *(Đề gồm có 02 trang)* | **ĐỀ THAM KHẢO SỐ 2**  **KÌ THI TNTHPT NĂM HỌC 2022-2023**  **Môn: Ngữ văn**  *Thời gian làm bài: 120 phút (không kể thời gian phát đề)* |

**I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau:**

|  |  |
| --- | --- |
| ***GIÁ TỪNG THƯỚC ĐẤT***  *Năm mươi sáu ngày đêm bom gầm pháo giội,*  *Ta mới hiểu thế nào là đồng đội.*  *Đồng đội ta*  *là hớp nước uống chung*  *Nắm cơm bẻ nửa*  *Là chia nhau một trưa nắng, một chiều mưa*  *Chia khắp anh em một mẩu tin nhà*  *Chia nhau đứng trong chiến hào chật hẹp*  *Chia nhau cuộc đời, chia nhau cái chết.*  *Bạn ta đó*  *Ngã trên dây thép ba tầng*  *Một bàn tay chưa rời báng súng,*  *Chân lưng chừng nửa bước xung phong.*  *Ôi những con người mỗi khi nằm xuống*  *Vẫn nằm trong tư thế tiến công!*  *Trong đội hình đại đội chúng ta ?* | *Bên trái: Lò Văn Sự*  *Bên phải: Nguyễn Đình Ba,*  *Những đêm tiến công, những ngày phòng ngự,*  *Có phải các anh vẫn còn đủ cả*  *Trong đội hình đại đội chúng ta ?*  *Khi bạn ta*  *lấy thân mình*  *đo bước*  *Chiến hào đi,*  *Ta mới hiểu*  *giá từng thước đất,*  *Các anh ở đây*  *Trận địa là đây,*  *Trận địa sẽ không lùi nửa thước,*  *Không bao giờ, không bao giờ để mất*  *Mảnh đất*  *Các anh nằm.* |

## (Trích *Đầu súng trăng treo,* Chính Hữu,

## NXB Văn học, Hà Nội, 1972)

## Thực hiện các yêu cầu:

## Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong văn bản.

**Câu 2**. Theo văn bản, *đồng đội* được hiểu là gì ?

**Câu 3**. Anh/ chị hiểu như thế nào về ý nghĩa của ba câu thơ:

*Trong đội hình đại đội chúng ta ?*

*Bên trái: Lò Văn Sự*

*Bên phải: Nguyễn Đình Ba,*

## **Câu 4**. Theo anh /chị, vì sao tác giả *không bao giờ, không bao giờ để mất mảnh đất các anh nằm?*

**II. LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1 (*2,0 điểm*)**

Từ nội dung phần Đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh /chị về giá trị của lịch sử đối với mỗi con người trong cuộc sống.

**Câu 2 (*5,0 điểm*)**

*Một ngón tay T’nú bốc cháy. Hai ngón, ba ngón. Không có gì đượm bằng nhựa xà nu. Lửa bắt rất nhanh. Mười ngón tay đã thành mười ngọn đuốc.*

*T’nú nhắm mắt lại, rồi mở mắt ra, nhìn trừng trừng.*

*Trời ơi! Cha mẹ ơi! Anh không cảm thấy lửa cháy ở mười đầu ngón tay nữa. Anh nghe lửa cháy trong lồng ngực, cháy ở bụng. Máu anh mặn chát ở đầu lưỡi. Răng anh đã cắn nát môi anh rồi. Anh không kêu rên. Anh Quyết nói: “Người Cộng sản không thèm kêu van…” T’nú không thèm, không thèm kêu van. Nhưng trời ơi! Cháy! Không, T’nú sẽ không kêu! Không!*

*(*Trích *Rừng xà nu–* Nguyễn Trung Thành, Ngữ văn 12, Tập 2,

NXB Giáo dục, tr.25)

Cảm nhận về hình tượng nhân vật T’nú trong đoạn trích trên. Từ đó, nhận xét khí phách kiên cường, gan dạ qua hình ảnh đôi bàn tay của người cách mạng Tnú trong truyện ngắn “Rừng xà nu” của Nguyễn Trung Thành.

------------------Hết------------------

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **BẮC NINH**  *(Hướng dẫn chấm có trang)* | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ THAM KHẢO SỐ 1**  **KÌ THI TNTHPT NĂM HỌC 2022-2023**  **Môn: Ngữ văn** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **3,0** |
|  | 1 | Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong văn bản: biểu cảm/ phương thức biểu cảm  *Hướng dẫn chấm:*  *- Học sinh trả lời như đáp án: 0,75 điểm.*  *- Học sinh trả lời sai không cho điểm* | 0,75 |
| 2 | Theo văn bản, *đồng đội* được hiểu là: *hớp nước uống chung; nắm cơm bẻ nửa; chia nhau một trưa nắng, một chiều mưa; chia một mẩu tin nhà; chia nhau đứng trong chiến hào chật hẹp; chia nhau cuộc đời, chia nhau cái chết.*  *Hướng dẫn chấm:*  *- Học sinh trả lời đúng từ 5 ý trở lên: 0,75 điểm.*  *- Học sinh trả lời đúng 3-4 ý : 0,5 điểm*  *- Học sinh trả lời đúng 2 ý : 0,25 điểm*  *- Học sinh trả lời sai không cho điểm* | 0,75 |
| 3 | Ba câu thơ:  *Trong đội hình đại đội chúng ta?*  *Bên trái: Lò Văn Sự*  *Bên phải: Nguyễn Đình Ba,*  - Được hiểu là vị trí của những người lính khi đang chiến đấu và lúc hi sinh, dù thế nào cũng không rời bỏ đội hình, vẫn là một thể đoàn kết, đồng lòng.  - Ý thơ vừa thể hiện sự khốc liệt của chiến tranh, vừa bày tỏ niềm tự hào, biết ơn, trân trọng của nhà thơ đối với những người chiến sĩ.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh có cách diễn đạt tương đương đạt điểm tối đa*  *- Học sinh nêu được như đáp án: 1,0 điểm*  *- Học sinh nêu được 1 ý: 0,5 điểm.* | 0,5  0,5 |
| 4 | ***Gợi ý:*** Tác giả *không bao giờ, không bao giờ để mất mảnh đất các anh nằm* bởi mỗi thước đất được trả giá, được in dấu, được đo đạc bằng chính thân mình người chiến sĩ.  ***Hướng dẫn chấm:***  ***-*** *HS lí giải hợp lí, phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật đạt 0,5 điểm.*  *- HS lí giải chưa đủ thuyết phục đạt 0,25 điểm.* | 0,5 |
| **II** |  | **LÀM VĂN** | **7,0** |
|  | **1** | **Từ nội dung phần Đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của về giá trị của lịch sử đối với mỗi người trong cuộc sống.** | **2,0** |
|  | *a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn*  HS có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng- phân- hợp, móc xích hoặc song hành. | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*  Giá trị của lịch sử đối với mỗi người trong cuộc sống. | 0,25 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận*  HS có thể vận dụng các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách. Có thể trình bày theo hướng sau:  - Giá trị lịch sử là những giá trị, tư tưởng cốt lõi mà ông cha ta đã đúc kết được trong quá trình đấu tranh dựng nước và giữ nước, có ý nghĩa vô cùng to lớn đối với sự trường tồn của mỗi quốc gia.  - Giá trị lịch sử là niềm tự hào của dân tộc, là cái nôi của nền văn minh nhân loại, giúp cho con người biết trân trọng cuộc sống hiện tại để bày tỏ lòng biết ơn với biết bao thế hệ đã hi sinh đổ máu.  - Phê phán những người không biết coi trọng lịch sử, không biết trân trọng cuộc sống hiện tại hoặc có tư tưởng phản động, không chịu tìm hiểu về lịch sử nước nhà dẫn đến có những cái nhìn sai trái, lệch lạc về lịch sử dân tộc.  ***Lưu ý:*** *HS có thể triển khai theo nhiều cách nhưng phải làm rõ giá trị của lịch sử; có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.* | 1,0 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  ***Lưu ý:*** *Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.* | 0,25 |
| *e. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.  ***Hướng dẫn chấm:***  ***-*** *HS huy động được kiến thức và trải nghiệm của bản thân khi bàn luận; có cái nhìn riêng, mới mẻ về vấn đề; có sáng tạo trong diễn đạt, lập luận, làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh, đoạn văn giàu sức thuyết phục.*  *- Đáp ứng được 02 yêu cầu trở lên đạt 0,25 điểm.* | 0,25 |
| **2** |  | **5,0** |
| **Đề 1** | ****Cảm nhận vẻ đẹp hình tượng rừng xà nu; nhận xét chất sử thi trong ngòi bút của nhà văn Nguyễn Trung Thành qua đoạn trích.**** |  |
|  | *a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận:* Có đầy đủ mở bài, thân bài, kết bài. *Mở bài* giới thiệu tác giả tác phẩm, vấn đề nghị luận. *Thân bài triển* khai các luận điểm thể hiện được quan điểm của người viết. *Kết bài* khái quát được nội dung nghị luận. | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề nghị luận:* **vẻ đẹp hình tượng rừng xà nu; nhận xét chất sử thi trong ngòi bút của nhà văn Nguyễn Trung Thành qua đoạn trích.**  ***Hướng dẫn chấm:***  *- HS xác định đúng vấn đề nghị luận đạt 0,5 điểm.*  *- HS xác định chưa đầy đủ vấn đề nghị luận đạt 0,25 điểm.* | 0,5 |
| *c. Triển khai các luận điểm nghị luận:*Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau: |  |
| *\* Giới thiệu khái quát*: tác giả Nguyễn Trung Thành, tác phẩm *Rừng xà nu*, đoạn trích và vấn đề nghị luận. | 0,5 |
| *\* Cảm nhận vẻ đẹp hình tượng rừng xà nu*  – Hình ảnh rừng xà nu xuất hiện xuyên suốt cả câu chuyện (đầu, cuối truyện và gắn bó với số phận, cuộc đời của con người cũng như mọi sự kiện của cộng đồng).  – Vẻ đẹp vừa hùng vĩ (*Đứng trên đồi xà nu ấy trông ra xa, đến hết tầm mắt cũng không tấy gì khác ngoài những đồi xà nu nối tiếp chân trời*)*,*vừa thơ mộng trữ tình (*nhựa ứa ra, tràn trề, thơm ngào ngạt, long lanh nắng gay gắt. Nó phóng lên rất nhanh để tiếp lấy ánh nắng, thứ ánh nắng trong rừng rọi từ trên cao xuống từng luồng lớn thẳng tắp, lóng lánh vô số hạt bụi vàng từ nhựa cây bay ra, thơm mỡ màng)*  – Sự tàn phá của bom đạn đối với cánh rừng xà nu trong tầm đại bác gợi liên tưởng nhiều mất mát hy sinh mà con người Tây Nguyên trong cuộc sống nô lệ (*Cả rừng xà nu hàng vạn cây không có cây nào không bị thương. Có những cây bị chặt đứt ngang nửa thân mình, đổ ào ào như một trận bão. Ở chỗ vết thương, nhựa ứa ra… rồi dần dần bầm lại, đen và đặc quện thành từng cục máu lớn.Có những cây con vừa lớn ngang tầm ngực người lại bị đại bác chặt đứt làm đôi… vết thương không lành được, cứ loét mãi ra, năm mười hôm thì cây chết.*  – Nhưng bất chất sự tàn phá ấy, những cánh rừng xà nu vẫn xanh tươi, vẫn hiên ngang, ham ánh sáng, khí trời (*Cạnh một cây xà nu mới ngã gục, đã có bốn năm cây con mọc lên, ngọn xanh rờn, hình nhọn mũi tên lao thẳng lên bầu trời. Cũng ít có loại cây ham ánh sáng mặt trời như thế. Nó phóng lên rất nhanh để tiếp lấy ánh nắng…* *ưỡn tấm ngực lớn của mình ra, che chở cho làng…*  – Nghệ thuật: Bút pháp đặc tả sắc sảo, tinh tế; ngòi bút tài hoa và đậm chất sử thi…  ***Hướng dẫn chấm:*** *Phân tích đầy đủ, sâu sắc (2,5 điểm); phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu (1,5 điểm – 2,0 điểm); phân tích chung chung, chưa rõ các ý (1,0 điểm); phân tích sơ lược, không rõ các ý (0,25 điểm – 0,5 điểm).* | 2,5 |
| *\* Nhận xét chất sử thi trong ngòi bút của nhà văn Nguyễn Trung Thànhhận xét*  – Ngòi bút tài hoa và tràn đầy cảm hứng sử thi, tác giả đã tạo dựng một không gian đặc trưng cho núi rừng Tây Nguyên: khung cảnh vừa lộng lẫy, vừa trang nghiêm của những cánh rừng xa nu…  – Lối miêu tả giàu khuynh hướng sử thi khiến hình tượng rừng xà nu trởi thành biểu tượng cho sức sống mãnh liệt, khát vọng tự do và tinh thần bất khuất của con người Tây Nguyên…  ***Hướng dẫn chấm:*** *- HS có cách diễn đạt tương đương đạt điểm tối đa.* | 0,5 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  ***Hướng dẫn chấm:*** *Không cho điểm nếu bài làm mắc từ 05 lỗi chính tả, ngữ pháp.* | 0,25 |
| *e. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.  ***Hướng dẫn chấm:*** *HS biết vận dụng lí luận văn học trong quá trình phân tích, đánh giá; biết so sánh, mở rộng để làm nổi bật nội dung và nghệ thuật đoạn trích; biết liên hệ vấn đề nghị luận với thực tiễn đời sống; văn viết giàu hình ảnh, cảm xúc.*  - *Đáp ứng được 02 yêu cầu trở lên đạt 0,5 điểm.*  - *Đáp ứng được 01 yêu cầu đạt 0,25 điểm.* | 0,5 |
| **TỔNG** | **10** |

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **BẮC NINH**  *(Hướng dẫn chấm có trang)* | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ THAM KHẢO SỐ 2**  **KÌ THI TNTHPT NĂM HỌC 2022-2023**  **Môn: Ngữ văn** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **3,0** |
|  | 1 | Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong văn bản: biểu cảm/ phương thức biểu cảm  *Hướng dẫn chấm:*  *- Học sinh trả lời như đáp án: 0,75 điểm.*  *- Học sinh trả lời sai không cho điểm* | 0,75 |
| 2 | Theo văn bản, *đồng đội* được hiểu là: *hớp nước uống chung; nắm cơm bẻ nửa; chia nhau một trưa nắng, một chiều mưa; chia một mẩu tin nhà; chia nhau đứng trong chiến hào chật hẹp; chia nhau cuộc đời, chia nhau cái chết.*  *Hướng dẫn chấm:*  *- Học sinh trả lời đúng từ 5 ý trở lên: 0,75 điểm.*  *- Học sinh trả lời đúng 3-4 ý : 0,5 điểm*  *- Học sinh trả lời đúng 2 ý : 0,25 điểm*  *- Học sinh trả lời sai không cho điểm* | 0,75 |
| 3 | Ba câu thơ:  *Trong đội hình đại đội chúng ta?*  *Bên trái: Lò Văn Sự*  *Bên phải: Nguyễn Đình Ba,*  Được hiểu là vị trí của những người lính khi đang chiến đấu và lúc hi sinh, dù thế nào cũng không rời bỏ đội hình, vẫn là một thể đoàn kết, đồng lòng. Ý thơ vừa thể hiện sự khốc liệt của chiến tranh, vừa bày tỏ niềm tự hào, biết ơn, trân trọng của nhà thơ đối với những người chiến sĩ.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh có cách diễn đạt tương đương đạt điểm tối đa*  *- Học sinh nêu được như đáp án: 1,0 điểm*  *- Học sinh nêu được 1/2 ý: 0,5 điểm.* | 1,0 |
| 4 | ***Gợi ý:*** Tác giả *không bao giờ, không bao giờ để mất mảnh đất các anh nằm* bởi mỗi thước đất được trả giá, được in dấu, được đo đạc bằng chính thân mình người chiến sĩ.  ***Hướng dẫn chấm:***  ***-*** *HS lí giải hợp lí, phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật đạt 0,5 điểm.*  *- HS lí giải chưa đủ thuyết phục đạt 0,25 điểm.* | 0,5 |
| **II** |  | **LÀM VĂN** | **7,0** |
|  | **1** | **Từ nội dung phần Đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh (chị) về giá trị của lịch sử đối với mỗi người trong cuộc sống.** | **2,0** |
|  | *a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn*  HS có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng- phân- hợp, móc xích hoặc song hành. | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*  Giá trị của lịch sử đối với mỗi người trong cuộc sống. | 0,25 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận*  HS có thể vận dụng các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách. Có thể trình bày theo hướng sau:  - Giá trị lịch sử là những giá trị, tư tưởng cốt lõi mà ông cha ta đã đúc kết được trong quá trình đấu tranh dựng nước và giữ nước, có ý nghĩa vô cùng to lớn đối với sự trường tồn của mỗi quốc gia.  - Giá trị lịch sử là niềm tự hào của dân tộc, là cái nôi của nền văn minh nhân loại, giúp cho con người biết trân trọng cuộc sống hiện tại để bày tỏ lòng biết ơn với biết bao thế hệ đã hi sinh đổ máu.  - Những người không biết coi trọng lịch sử, không biết trân trọng cuộc sống hiện tại hoặc có tư tưởng phản động, không chịu tìm hiểu về lịch sử nước nhà dẫn đến có những cái nhìn sai trái, lệch lạc về lịch sử dân tộc.  ***Lưu ý:*** *HS có thể triển khai theo nhiều cách nhưng phải làm rõ giá trị của lịch sử; có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.* | 1,0 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  ***Lưu ý:*** *Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.* | 0,25 |
| *e. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.  ***Hướng dẫn chấm:***  ***-*** *HS huy động được kiến thức và trải nghiệm của bản thân khi bàn luận; có cái nhìn riêng, mới mẻ về vấn đề; có sáng tạo trong diễn đạt, lập luận, làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh, đoạn văn giàu sức thuyết phục.*  *- Đáp ứng được 02 yêu cầu trở lên đạt 0,25 điểm.* | 0,25 |
| **2** | **Cảm nhận về hình ảnh đôi bàn tay của nhân vật T’nú trong đoạn trích trên. Từ đó, nhận xét khí phách kiên cường, gan dạ của người cách mạng T’nú trong truyện ngắn “Rừng xà nu” của Nguyễn Trung Thành.** | **5,0** |
|  | *a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận:* Có đầy đủ mở bài, thân bài, kết bài. *Mở bài* giới thiệu tác giả tác phẩm, vấn đề nghị luận. *Thân bài triển* khai các luận điểm thể hiện được quan điểm của người viết. *Kết bài* khái quát được nội dung nghị luận. | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề nghị luận:* Vẻ đẹp hào hùng, tráng lệ của núi rừng Tây Nguyên và chất sử thi trong ngòi bút của nhà văn Nguyễn Trung Thành qua đoạn trích. | 0,5 |
| *c. Triển khai các luận điểm nghị luận:*Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau: |  |
| *\* Giới thiệu khái quát*: tác giả Nguyễn Trung Thành, tác phẩm *Rừng xà nu*, đoạn trích và vấn đề nghị luận. | 0,5 |
| *\* Cảm nhận hình tượng đôi bàn tay*  – Đôi bàn tay của sự yêu thương sâu thẳm: Tnú với đôi bàn tay trắng nhảy vào giữa lòng giặc quyết tâm sống chết cùng với mẹ con Mai. Đôi tay rắn chắc như lim của một người đàn ông với trách nhiệm bảo vệ gia đình.  – Đôi bàn tay của sự đau thương mất mát và sự kiên cường mạnh mẽ:  + Giặc đốt đôi bàn tay của Tnú nhưng anh không hề kêu rên một tiếng nào, trong mắt anh là sự kiên cường, thủy chung với cách mạng, không chịu khuất phục trước những trò bẩn thỉu của bọn giặc hung tàn.  + Đôi tay của Tnú cũng là đại diện tố cáo tội ác của quân giặc, là hình ảnh đau thương ám ảnh của nhân dân ta trong những năm tháng chiến tranh ác liệt.  – Đôi bàn tay của người anh hùng tàn nhưng không phế, của lý tưởng cách mạng, đôi bàn tay của ký ức không bao giờ quên.  + Gợi nhắc Tnú những mối hận nước thù nhà sâu sắc làm sáng rõ thêm lý tưởng sống và chiến đấu để trả thù.  + Bi kịch cuộc đời, đã khiến Tnú càng thêm mạnh mẽ, gan lì trong chiến đấu, giờ đây anh chẳng cần vũ khí, chỉ một đôi bàn tay không lành lặn cũng có thể giết chết quân thù.  – Nghệ thuật: Bút pháp đặc tả sắc sảo, tinh tế; ngòi bút tài hoa và đậm chất sử thi…  - Đánh giá: Ngón tay bị đốt trở thành ngọn đuốc sống, gợi vẻ đẹp bi hùng, đậm chất sử thi và lãng mạn, thể hiện lòng trung thành tuyệt đối với cách mạng của người chiến sĩ cộng sản trong cuộc chiến đấu không cân sức với kẻ thù.  ***Hướng dẫn chấm:*** *Phân tích đầy đủ, sâu sắc (2,5 điểm); phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu (1,5 điểm – 2,0 điểm); phân tích chung chung, chưa rõ các ý (1,0 điểm); phân tích sơ lược, không rõ các ý (0,25 điểm – 0,5 điểm).* | 2,5 |
| *\* Nhận xét khí phách kiên cường, gan dạ của người cách mạng Tnú*  Tác giả Nguyễn Trung Thành đã xây dựng nhân vật Tnú thành hình tượng tiêu biểu cho con người Tây Nguyên dũng cảm, kiên cường trong thời đại chống Mĩ cứu nước. Hình ảnh đôi bàn tay Tnú được nhắc đi nhắc lại trong tác phẩm như một biểu tượng đầy ý nghĩa về cuộc đời đau thương, mất mát, hờn căm; là chứng tích tội ác của kẻ thù, thể hiện tính chất khốc liệt của cuộc chiến tranh giải phóng và vẻ đẹp của chủ nghĩa yêu nước, anh hùng cách mạng. Hình ảnh đôi bàn tay Tnú còn tượng trưng cho sức sống mãnh liệt không bạo lực nào có thể tiêu diệt được của con người Tây Nguyên. Hai bàn tay Tnú đã trở thành một chi tiết nghệ thuật đặc biệt có giá trị thẩm mĩ và ý nghĩa khái quát lớn lao, sâu sắc.Đoạn trích thể hiện bi kịch và vẻ đẹp phẩm chất của Tnú trong cuộc đấu tranh cách mạng đau thương mà anh dũng, tiêu biểu cho số phận và tinh thần quật khởi của người dân Tây Nguyên trong cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước.  ***Hướng dẫn chấm:*** *- HS có cách diễn đạt tương đương đạt điểm tối đa.* | 0,5 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  ***Hướng dẫn chấm:*** *Không cho điểm nếu bài làm mắc từ 05 lỗi chính tả, ngữ pháp.* | 0,25 |
| *e. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.  ***Hướng dẫn chấm:*** *HS biết vận dụng lí luận văn học trong quá trình phân tích, đánh giá; biết so sánh, mở rộng để làm nổi bật nội dung và nghệ thuật đoạn trích; biết liên hệ vấn đề nghị luận với thực tiễn đời sống; văn viết giàu hình ảnh, cảm xúc.*  - *Đáp ứng được 02 yêu cầu trở lên đạt 0,5 điểm.*  - *Đáp ứng được 01 yêu cầu đạt 0,25 điểm.* | 0,5 |
| **TỔNG** | **10** |